

Số: 04/2017/QĐ-PT

Bắc Ninh, ngày 10 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Tính

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Minh

Bà Hoàng Thị Luận

Tại quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 08/2017/QĐ-ST ngày 16 tháng 8 năm 2017.

Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh đã căn cứ vào điểm h khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về “Tranh chấp hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất” giữa:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị T, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Bị đơn: Chị Dương Hồng M, sinh năm 1973.

Nơi ĐKKHKT: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Dương Văn C, sinh năm 1937.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

2. Ủy Ban Nhân Dân huyện T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Xuân L - Chủ tịch UBND huyện.

3. Văn phòng công chứng Hùng Vương do ông Vương Hữu Khôi đại diện.

Địa chỉ: 01 Đỗ Nguyên Thụy, thị trấn Lim, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

4. Anh Dương Văn T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Tại đơn kháng cáo ngày 18/8/2017 bà Dương Thị T và anh Dương Văn T đề nghị Tòa án nhân dân huyện T tiếp tục giải quyết vụ án với lý do chị Dương Hồng M vẫn đang cư trú tại thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh chưa chuyển

địa chỉ thường trú hoặc làm thủ tục tạm vắng có đơn xác nhận của chính quyền địa phương. Ngoài ra, anh T còn khẳng định chị M đang sinh sống tại nhà bà Dương Thị Ba có địa chỉ thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

XÉT THẤY:

[1]. Đối với căn cứ mà Tòa án nhân dân huyện T áp dụng để ra quyết định tạm định chỉ vụ án Hội đồng phiên họp xét thấy:

Theo nội dung đơn khởi kiện của bên nguyên đơn là bà Dương Thị T và bản tự khai của ông Dương Văn C đều yêu cầu:

- Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CG098317, số cấp GCN: CS00607 do UBND huyện T cấp ngày 17/3/2017 cho bà Dương Hồng M đối với thửa đất số 412 tờ bản đồ số 11 diện tích 258m² tại địa chỉ thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BN508517, số cấp GCN: 01079/QSDĐ do UBND huyện T cấp ngày 28/5/2013 cho bà Dương Hồng M đối với thửa đất số 413 tờ bản đồ số diện tích 288m² tại địa chỉ thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

- Hủy hợp đồng tặng cho giữa ông Dương Văn C và cô Dương Hồng M ngày 28/2/2017 theo số 461/2017/HĐTC, quyền số 01/TP/CC-SCC/HĐGD đối với thửa đất số 412 tờ bản đồ số 11 diện tích 258m² tại địa chỉ thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh; hủy hợp đồng tặng cho giữa ông Dương Văn C và cô Dương Hồng M ngày 25/4/2013 theo số 395/2013/HĐTC, quyền số 01/TP/CC/HĐTC/HĐGD đối với thửa đất số 413 tờ bản đồ số 11 diện tích 288m² tại địa chỉ thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Theo chứng cứ đương sự cung cấp thì các hợp đồng tặng cho giữa ông Dương Văn C và chị Dương Hồng M đều ghi địa chỉ của chị M là tại thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Theo điểm e khoản 1 Điều 192 và hướng dẫn tại điểm a khoản 1 Điều 5, điểm a khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 thì việc nguyên đơn đã ghi đầy đủ và đúng địa chỉ cư trú của bị đơn tại thôn V, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh cũng là địa chỉ được ghi trong các hợp đồng tặng cho và các giao dịch về quyền sử dụng đất. Tại biên bản xác minh do Tòa án huyện T tiến hành đối với Trưởng Công an xã H có nội dung là chị M vắng mặt khỏi địa phương khoảng 2 tháng, chưa thực hiện bất cứ thủ tục tạm vắng hoặc đăng ký tạm trú tại địa chỉ mới nào và ngày 18/8/2017 Công an xã H, huyện T vẫn xác nhận vào đơn của bà Dương Thị T và anh Dương Văn T là chị Dương Hồng M có hộ khẩu thường trú tại địa phương. Việc Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh đình chỉ giải quyết vụ án theo điểm h khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân vì lý do không xác định được địa chỉ cư trú của bị đơn là không chính xác.

[2]. Trường hợp, nếu xác định chị M chuyển tới sống tại một địa chỉ khác thì trước khi ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án thì Tòa án phải ra thông báo yêu cầu phía nguyên đơn cung cấp địa chỉ cư trú mới của bị đơn. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm cũng không làm thủ tục này mà chỉ xác minh tại địa phương và ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án ngay là chưa đảm bảo quyền lợi của các đương sự.

[3]. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu hủy hai hợp đồng tặng cho giữa ông C với chị M và một hợp đồng tặng cho giữa cụ Quýt với ông C. Nhưng Tòa cấp sơ thẩm mới chỉ xem xét một quan hệ tặng cho giữa ông C và chị M đã tiến hành đình chỉ giải quyết vụ án mà không xem xét yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho giữa cụ Quýt và ông C cũng là không chính xác.

Căn cứ vào Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 08/2017/QĐ-ST ngày 16 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh, chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Bà Dương Thị T và ông Dương Văn T không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm. Hoàn trả lại bà T và ông T mỗi người 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0000113, 0000114 ngày 25/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND huyện T;
- Chi cục THA DS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Văn Tính